

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CP BETON 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1402/2020/BC-BT6

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2020.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN BETON 6**
- Địa chỉ trụ sở chính: *Km1877 Quốc lộ 1K, Phường Bình An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.*
- Điện thoại: 0274.3751617 Fax: 0274.3751628
- Vốn điều lệ: **329.935.500.000 VNĐ**
- Mã chứng khoán: **BT6**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	316/NQ-ĐHĐCĐ-BT6	31/08/2018	Thông qua các nội dung họp của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không
-----	-----------------	---------	------------------------	------------------	---------------	-------------

			là thành viên HĐQT	tham dự	họp	tham dự họp
1	Ông. Nguyễn Ngọc Dũng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm 11/01/2018	16/16	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nga	TV HĐQT	Bổ nhiệm ngày 11/01/2018 Từ nhiệm 11/5/2018	5/16	31%	Từ nhiệm 11/5/2018
3	Ông Nguyễn Trọng Nghĩa	TV HĐQT	Bổ nhiệm ngày 11/5/2018	8/16	50%	
4	Ông Trịnh Thanh Huy	TV HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/09/2009	16/16	100%	
5	Ông Sergei Savrukhin	TV HĐQT	Bổ nhiệm 22/02/2017	15/16	94%	Đi công tác
6	Ông. Châu Anh Tuấn	TV HĐQT	Bổ nhiệm 11/01/2018 Từ nhiệm 27/08/2018	13/16	81%	
7	Bà Nguyễn Thị Hải Nam	TV HĐQT	Bổ nhiệm 27/08/2018	3/16	19%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT đã thường xuyên giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ, HĐQT giao, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ, các quy chế nội bộ.
- HĐQT kết hợp với BKS nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để có chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời giúp Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao bởi ĐHĐCĐ và HĐQT.
- HĐQT tổ chức họp định kỳ (có sự tham dự của đại diện Ban điều hành) và ban hành các Nghị Quyết sau các buổi họp để Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.
- Ban điều hành có báo cáo tình hình kinh doanh, tài chính để HĐQT nắm bắt và có những chỉ đạo kịp thời.
- Cơ chế làm việc trên đây đã giúp HĐQT giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số	Ngày	Nội dung
1	303	10/1	Thế chấp tài sản là hàng tồn kho cho Ngân hàng TM CP Ngoại Thương Việt Nam
2	304	11/1	Thay đổi nhân sự HĐQT, Ban điều hành và đại diện pháp luật
3	305	31/1	Thế chấp tài sản là thiết bị máy móc, tài sản khác cho ngân hàng TMCP Quốc Dân.
4	306	3/4	Thế chấp một số khoản phải thu cho Ngân hàng Vietcombank
5	307	2018	Thế chấp một số khoản phải thu cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
6	307.1	2/5	Hợp tác kinh doanh với Green Group để thực hiện Dự án xây dựng Nhà Kho Big Box.
7	309	11/5	Thay đổi người đại diện pháp luật
8	310	13/3	Giao cho Công ty Synectics thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đề tài mã số Natif.TT.09.ĐT/2017.
9	311	14/6	Thanh lý lô đất Bp-46, xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh, TP.HCM.
10	312	22/6	Thế chấp một số máy móc thiết bị cho Ngân hàng Vietcombank.
11	313	16/7	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (tài khóa 2017)
12	2507	25/7	Thế chấp một số khoản phải thu cho Ngân hàng Vietinbank
13	314	9/8	Thay đổi kế toán trưởng và thành viên HĐQT.
14	317	19/9	Phân chia trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Dự án Quỹ Natif.
15	2512	25/12	Nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Green Group; bù trừ công nợ giữa Tân Việt, Beton 6 và Vũ Đức Lợi.
16	1112	11/12	Chuyển giao quyền nghĩa vụ và bù trừ công nợ giữa Descon, Beton 6 và Đầu Tư HB.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) (Báo cáo năm 2018):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Trần Tiến Đạt	Ủy viên	Miễn nhiệm 13/08/2018	1/1	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngân	Ủy viên	Miễn nhiệm 13/08/2018	1/1	100%	
3	Bà Nguyễn Trần Nữ Quỳnh Anh	Ủy viên	Miễn nhiệm 13/08/2018	1/1	100%	
4	Bà. Bùi Thọ Quỳnh Hương	Ủy viên	Bổ nhiệm 31/8/2018	1/1	100%	
5	Bà. Phạm Thị Khánh Trang	Ủy viên	Bổ nhiệm 31/8/2018	1/1	100%	
6	Bà. Phạm Thị Hằng	Ủy viên	Bổ nhiệm 31/8/2018	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.
- BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT của Công ty và có những trao đổi đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban giám đốc trong các cuộc họp.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, Ban giám đốc theo quy định pháp luật và của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán và xem xét các báo cáo tài chính và việc tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Được HĐQT tham khảo ý kiến về việc chỉ định Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không có							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

S tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không có						

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác


CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG 6
PHẠM VĂN HIÊN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Đính kèm Báo cáo quản trị năm 2018)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. Hội đồng Quản trị								
1	NGUYỄN NGỌC DŨNG		Chủ tịch HĐQT	024754087 ngày 30/12/2009 tại CA. TPHCM	114/28 Tô Ngọc Vân, Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	11/01/2018		
2	NGUYỄN THỊ NGÀ		Thành viên	173141454 ngày 20/02/2013	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa	11/01/2018	11/5/2018	
3	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA		Thành viên	034077006 136 ngày 11/07/2017	14 Đình Ngang, P. Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	11/05/2018		
4	TRỊNH THANH HUY		Thành viên	173347559 ngày 31/8/2015 tại CA. Thanh Hóa	60A5 G.V.Minh, Q.2, TP.HCM	30/09/2009		
5	SERGEI SAVRUKHIN		Thành viên	65N06875 67 ngày 27/5/2017 tại Nga	Liên Bang Nga	22/02/2017		
6	CHÂU ANH TUẤN		Thành viên		Gò Vấp, TP.HCM	01/02/2015	27/08/2018	
7	NGUYỄN THỊ HẢI NAM		Thành viên	271401913 ngày 11/01/2010 tại CA. Đồng Nai	2XKP1, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	27/08/2018	31/01/2019	

II. BAN KIỂM SOÁT								
1	Trần Tiến Đạt		Ủy viên				13/08/2018	
2	Nguyễn Thị Hồng Ngân		Ủy viên				13/08/2018	
3	Nguyễn Trần Nữ Quỳnh Anh		Ủy viên		TP.HCM		13/08/2018	
4	Bùi Thọ Quỳnh Hương		Ủy viên			31/08/2018		
5	Phạm Thị Hằng		Ủy viên	281336072 ngày 7/5/2018 tại CA. Bình Dương	Thủ Dầu Một, Bình Dương	31/08/2018		
6	Phạm Thị Khánh Trang		Ủy viên	025089565 ngày 17/03/2009 tại CA. TPHCM	Thủ Đức, TP.HCM	31/08/2018		
III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Nguyễn Thị Nga		TGD	173141454 ngày 20/02/2013	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa	02/03/2018		
1	SERGEI SAVRUKHIN		TGD	65N06875 67 ngày 27/5/2017 tại Nga	Liên Bang Nga	29/05/2018		
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Trần Thị Hoa Sen		KTT	020623483 ngày 29/3/2005 tại CA. TPHCM	Bình Thạnh, TP.HCM	01/04/2016	01/07/2018	
2	Nguyễn Hà Trang		KTT		Quảng Ninh	08/08/2018		

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ
(ĐÍNH KÈM BÁO CÁO QUẢN TRỊ 06 THÁNG NĂM 2019, SỬ
DỤNG DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHỐT THÁNG 08/2018)**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	NGUYỄN NGỌC DŨNG		Thành viên HĐQT	024754087 ngày 30/12/2009 tại CA. TPHCM	114/28 Tô Ngọc Vân, Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM			
1.1	Đỗ Thị Chắt							Mẹ
1.2	Nguyễn Thị Bình				Thanh Hóa			Chị
1.3	Nguyễn Thị Minh				Thanh Hóa			Chị
1.4	Nguyễn Văn Quang							Anh
1.5	Nguyễn Ngọc Quý				Bình Dương			Anh
1.6	Nguyễn Kim Hùng				Thanh Hóa			Anh
1.7	Nguyễn Kim Anh				Thanh Hóa			Chị
1.8	Nguyễn Kim Dung				Thanh Hóa			Chị
1.9	Nguyễn Quang Thắng				Thanh Hóa			Em
1.10	Trần Thị Thu Hiền				45/18/38 Ng.Ph.Chu, TB,			Vợ

					HCM			
1.11	Nguyễn Minh Thư				45/18/38 Ng.Ph.Chu, TB, HCM			Con
1.12	Nguyễn Minh Đức				45/18/38 Ng.Ph.Chu, TB, HCM			Con
2	NGUYỄN THỊ NGÀ		Thành viên HĐQT	173141454 ngày 20/02/2013	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa			
2.1	Nguyễn Văn Thành			173151793 ngày 29/12/2006 tại CA. Thanh Hóa	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa			Bố
2.2	Phạm Thị Thi			170199420 ngày 4/3/2003	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa			Mẹ
2.3	Cao Ngọc Khánh				Thanh Hóa			Chồng
3	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA		Thành viên HĐQT	0340770061 36 ngày 11/07/2017	14 Đình Ngang, P. Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội			
4	TRỊNH THANH HUY		Thành viên HĐQT	173347559 ngày 31/8/2015 tại CA. Thanh Hóa	60A5 G.V.Minh, Q.2, TP.HCM	3998913	12.1 %	
4.1	Trịnh Thị Thanh Viên			1700239600	32 Đặng Thai Mai, Thanh Hóa			Mẹ
4.2	Vũ Diễm Linh			012225575 ngày 22/04/1999 CA. Hà Nội	60A5 G.V.Minh, Q.2, HCM	345428	1.05 %	Vợ
4.3	Trịnh Alexandra				Moscow, CHLB Nga			Con
4.4	Trịnh Sofia				Moscow, CHLB Nga			Con
4.5	Trịnh Maria				Moscow, CHLB Nga			Con
4.6	Trịnh Khoa			B3936430	60A5			Con

				ngày 22/03/2010 CA.HCM	G.V.Minh, Q.2, HCM			
4.7	Trịnh Linh Nga			B6739215 ngày 13/6/2012 CA.HCM	60A5 G.V.Minh, Q.2, HCM			Con
4.8	Trịnh Thị Hương			171351358	32 Đặng Thai Mai, Ngọc Trạo, Thanh Hóa	170000	0.52 %	Chị
4.9	Trịnh Anh Tuấn			170056367	32 Đặng Thai Mai, Ngọc Trạo, Thanh Hóa			Anh
4.10	Trịnh Thanh Phong			022706630	B1102, 91 Nguyễn Hữu Cảnh, Bình Thạnh	1350274	4.1%	Anh
4.11	Trịnh Thị Hồng Hạnh				CHLB Đức			Chị
5	SERGEI SAVRUKHI N		Thành viên HDQT	65N068756 7 ngày 27/5/2017 tại Nga	Liên Bang Nga			
5.1	Natalia Mikhkelson				Liên Bang Nga			Vợ
5.2	Alina Savrukina				Liên Bang Nga			Con
5.3	Sofia Savrukina				Liên Bang Nga			Con
5.4	Valeria Savrukina				Liên Bang Nga			Con
6	Châu Anh Tuấn		Thành viên HDQT		Gò Vấp, TPHCM			
6.1	Nguyễn Thị Thu Hà			310362191 ngày 11/07/2008 tại CA. Tiền Giang	Cai Lậy, Tiền Giang			Vợ
6.2	Nguyễn Ngọc Diễm			024523371 ngày	Gò Vấp, TPHCM			Con

				23/3/2015 tại CA. TPHCM				
6.3	Châu Ngọc Phuong Anh				Gò Vấp, TPHCM			Con
	Châu Thiên Phúc				Gò Vấp, TPHCM			Con
7	NGUYỄN THỊ HẢI NAM		Thành viên HĐQT	271401913 ngày 11/01/2010 tại CA. Đồng Nai	2XKP1, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai			

II. BAN KIỂM SOÁT

1	Trần Tiến Đạt		Ủy viên					
2	Nguyễn Thị Hong Ngân		Ủy viên					
3	Nguyễn Trần Nữ Quỳnh Anh		Ủy viên		TP.HCM			
3.1	Nguyễn Thanh Sơn				Khánh Hòa			Bố
3.2	Trần Thị Trà				Khánh Hòa			Mẹ
3.3	Nguyễn Trần Tuấn Anh				TP.HCM			Anh
3.4	Phan Thanh Thịnh				TP.HCM			Chồng
3.5	Phan Nguyễn Thanh Phát				TP.HCM			Con
4	Bùi Thọ Quỳnh Hương		Ủy viên					
5	Phạm Thị Hằng		Ủy viên	281336072 ngày 7/5/2018 tại CA. Bình Dương	Thủ Dầu Một, Bình Dương			
5.1	Lê Văn Bình				Thủ Dầu Một, Bình Dương			Chồng
5.2	Lê Thị Thu Hà				Thủ Dầu Một, Bình Dương			Con
6	Phạm Thị Khánh Trang		Ủy viên	025089565 ngày	Thủ Đức, TP.HCM			

TÀI LIỆU

				17/03/2009 tại CA. TPHCM				
6.1	Phạm Hữu Long				Thủ Đức, TP.HCM			Bố
6.2	Bùi Thị Quý				Thủ Đức, TP.HCM			Mẹ
6.3	Trịnh Văn Sang				Thủ Đức, TP.HCM			Chồng
6.4	Trịnh Khánh Dương				Thủ Đức, TP.HCM			Con
6.5	Trịnh Kim Ngân				Thủ Đức, TP.HCM			Con
III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	NGUYỄN THỊ NGÀ		TGD	173141454 ngày 20/02/2013	Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa			
2	SERGEI SAVRUKHIN		TGD	65N068756 7 ngày 27/5/2017 tại Nga	Liên Bang Nga			
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Trần Thị Hoa Sen		KTT	020623483 ngày 29/3/2005 tại CA. TPHCM	Bình Thạnh, TP.HCM			
1.1	Trần Thị Sự							Mẹ
1.2	Phạm Thanh Long							Chồng
1.3	Phạm Vĩnh Khang							Con
1.4	Trần Thị Hoa Phượng							Em
1.5	Trần Thanh Dũng							Em
1.6	Trần Thị Hoa Liễu							Em
1.7	Trần Thị Hoa Lan							Em
2	Nguyễn Hà Trang		KTT		Quảng Ninh			